DANH SÁCH LAO ĐỘNG GIA HẠN HUYỆN CHEORWON NĂM 2025

STT	성 명 Họ Tên		영문 이름 Tên tiếng anh	남 Nam	여 Nữ	거주지 주소 Địa chỉ				비고 Ghi chú
1	Trần Thị Tuyết	Nhung	TRAN THI TUYET NHUNG		1989-04-21	Số 92, Đường Nguyễn Chí Thanh, Khóm 1	TT Tràm Chim	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
2	Nguyễn Thị Hoàng	Anh	NGUYEN THI HOANG ANH		1984-01-17	Số 290, Khóm 2	TT Tràm Chim	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
3	Nguyễn Thị	Thanh	NGUYEN THI THANH		1985-01-01	12, K Trà Đư	P An Lạc	Tp Hồng Ngự	Đồng Tháp	Nhận lại
4	Cao Minh	Trí	CAO MINH TRI	12/12/1986		Ấp Đông Hòa	Tân Thuận Đông	Tp Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
5	Dương Tuấn	Khanh	DUONG TUAN KHANH	1986-07-10		Ấp Hòa Thuận	Vĩnh Thạnh	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
6	Trần Phước	Thọ	TRAN PHUOC THO	10/12/1985		480/Q, K5	TT Tràm Chim	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
7	Nguyễn Thành	Nhân	NGUYEN THANH NHAN	1990-01-01		Ấp K10	Phú Hiệp	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
8	Trần Quốc	Trung	TRAN QUOC TRUNG	1986-08-05		Số 186, ấp Bình Nhất	Nhị Mỹ	Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
9	Nguyễn Văn	Thạnh	NGUYEN VAN THANH	1976-01-01		Ấp Tịnh Long	Tịnh Thới	TP Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
10	Nguyễn Thị	Thắng	NGUYEN THI THANG		1979-01-01	Ấp Tịnh Long	Tịnh Thới	TP Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
11	Phạm Thị	Hải	PHAM THI HAI		1987-01-03	480, Khóm 5	Tt Tràm Chim	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
12	Nguyễn Văn	Mưa	NGUYEN VAN MUA	1983-03-13		52, Tổ 10, Chiến Thắng	Tân Hộ Cơ	Tân Hồng	Đồng Tháp	Nhận lại
13	Nguyễn Thị	Lướt	NGUYEN THI LUOT		1987-05-15	52, Tổ 10, Chiến Thắng	Tân Hộ Cơ	Tân Hồng	Đồng Tháp	Nhận lại
14	Nguyễn Thị Bích	Hòa	NGUYEN THI BICH HOA		1983-12-20	Số 145B, Ấp Long Phú	Hòa Long	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
15	Đào Thanh	Hải	DAO THANH HAI	1990-09-10		302, ẤP 1,	Phong Mỹ	Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
16	Nguyễn quốc	Cường	NGUYEN QUOC CUONG	1996-06-12		Tổ 3, khóm thuận phú	Phường hòa thuận	TP Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
17	Lê Hữu	Thọ	LE HUU THO	1991-01-19		Tân Thành	Tân Long	Thanh Bình	Đồng Tháp	Nhận lại
18	Lê Văn	quới	PHAM VAN QUOI	1988-02-09					Đồng Tháp	Nhận lại
19	Tiêu Minh	Triết	TIEU MINH TRIET	1982-12-01		ấp Long Hậu	Long Khánh A	Hồng Ngự	Đồng Tháp	Nhận lại
20	Phạm Thị	Kiều	PHAM THI KIEU		1985-01-01	ấp Long Hậu	Long Khánh A	Hồng Ngự	Đồng Tháp	Nhận lại
21	Trần Thanh	Ngọt	TRAN THANH NGOT	1991-10-10		A5, Ấp Phú Hòa	Tân Phú Đông	Tp Sa Đéc	Đồng Tháp	Nhận lại
22	Trần Thị Mỹ	Hạnh	TRAN THI MY HANH		1991-09-02	262/4 Ấp Long Hưng 2	Long Hậu	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
23	Phan Văn	Lâm	PHAN VAN LAM	1989-11-15		262/4 Ấp Long Hưng 2	Long Hậu	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
24	Nguyễn Văn	Minh	NGUYEN VAN MINH	1978-01-01		70, ấp Ninh Thuận	Phú Ninh	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
25	Nguyễn Văn	Lành	NGUYEN VAN LANH	1979-01-01		69, Ấp Ninh Thuận	Phú Ninh	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
26	Huỳnh Văn	Tý	HUYNH VAN TY	1995-03-09		31, Ấp Ninh Thuận	Phú Ninh	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
27	Bùi Ngọc	Viễn	BUI NGOC VIEN		1994-03-24	31, Ấp Ninh Thuận	Phú Ninh	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
28	Phạm Thị Kim	Ngọc	PHAM THI KIM NGOC		1987-10-03	32A, Trần Thị Thu, tổ 11, Khóm 2	Phường 4	TP Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
29	Đinh Chí	Linh	DINH CHI LINH	1984-01-01		Ấp 4	Phong Mỹ	Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
30	Huỳnh Trung	Nhì	HUYNH TRUNG NHI	1987-10-15		số A1,14, ấp An Lợi B	Định Yên	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
31	Phạm Thành	Ngọc	PHAM THANH NGOC	06/07/1986		58/2 Ngã Bát, khóm 2	P2	Tp Sa Đéc	Đồng Tháp	Nhận lại
32	Nguyễn Thanh	Sang	NGUYEN THANH SANG	09/04/1983		2B/4 Ấp Hòa Bình	Long Thắng	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
33	Lê Thanh	Sang	LE THANH SANG	1986-03-04		ấp An Lạc	An Bình	Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
34	Trần Quốc	Khánh	TRAN QUOC KHANH	1997-09-02		Tổ 7, Khóm 1	P11	Tp Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
35	Trần Minh	Quân	TRAN MINH QUAN	1994-01-22		138 Ấp Tân Hòa Thượng	Tân Mỹ	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
36	Lê Văn Thọ	Em	LE VAN THO EM	28/11/1992		665 , Ấp Tân Thạnh	Tân Long	Thanh Bình	Đồng Tháp	Nhận lại
37	Trần Minh	Tuyền	TRAN MINH TUYEN	1994-10-29		422C/6 Ấp Tân Mỹ	Tân Phước	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
38	Tô Minh	Tính	TO MINH TINH	1997-10-16		Ấp 3	Tân Kiều	Tháp Mười	Đồng Tháp	Nhận lại
39	Phạm Hữu	Lợi	PHAM HUU LOI	1994-02-15		Tổ 10, Ấp 1	Phong Mỹ	Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
40	Nguyễn Hoàng	Thuận	NGUYEN HOANG THUAN	1991-09-14		098, Tổ 5, Ấp 2	Bình Hàng Tây	Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
41	Nguyễn Quốc	Quyên	NGUYEN QUOC QUYEN	1978-03-19		Số nhà 12/4, tổ 79 , ấp Đông Huê	Tân Khánh Đông	TP Sa Đéc	Đồng Tháp	Nhận lại
42	Nguyễn Thị Thúy	Quanh	NGUYEN THI THUY QUANH		1986-04-13	431,Ấp Phú An	Phú Ninh	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
43	Lê Công	Hảo	LE CONG HAO	1990-06-19		106, Tổ 5, Hòa Dân	Nhị Mỹ	Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
44	Trần Hồng	Tăng	TRAN HONG TANG	1982-04-21		124/2, Đường Trần Văn Năng, Tổ 38, K4	P11	Tp Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
45	Phạm Văn	Lăm	PHAM VAN LAM	1987-07-12		358, ấp Nhì	An Phong	Thanh Bình	Đồng Tháp	Nhận lại
46	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	NGUYEN THI NGOC DUYEN		1983-08-10	225B, ấp An Quới	Mỹ An Hưng B	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
47	Lâm Quang	Thới	LAM QUANG THOI	01/01/1980		629, đường Nguyễn Chí Thanh, K2	TT Tràm Chim	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
48	Lê Thị Thu	Xuân	LE THI THU XUAN		1995-05-01	223, Khóm Bình Hòa	Tt Lấp Vò	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại

STT	성 명 Họ Tên		영문 이름 Tên tiếng anh	남 Nam	여 Nữ	거주지 주소 Địa chỉ				비고 Ghi chú
49	Huỳnh Thị Ngọc	Giàu	HUYNH THI NGOC GIAU		16/11/1985	461A, ấp Tân Trong	Tân Mỹ	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
50	Nguyễn Anh	Duy	NGUYEN ANH DUY	1985-09-02		123A, ấp Tân Hòa Thượng	Tân Mỹ	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
51	Nguyễn Phú	Trọng	NGUYEN PHU TRONG	1986-07-10		218B, ấp Hưng Mỹ Đông	Long Hưng A	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
52	Nguyễn Thị Huỳnh	Giao	NGUYEN THI HUYNH GIAO		1986-09-21	Số nhà 218B Hưng Mỹ Đông	Long Hưng A	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
53	Nguyễn Thanh	Sang	NGUYEN THANH SANG	1982-10-26		315/3 Tân Thuận	Tân Hòa	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
54	Nguyễn Chí	Công	NGUYEN CHI CONG	05/01/1987		243/LB Ấp Long Bửu	Hòa Long	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
55	Đinh Thị Ngọc	Diệp	DINH THI NGOC DIEP		1982-05-01	Tổ 21, Ấp 1	Tân Hội Trung	Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
56	Nguyễn Văn	Thừa	NGUYEN VAN THUA	1982-01-01		Tổ 21, Ấp 1	Tân Hội Trung	Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
57	Trần Thị Phương	Dung	TRAN THI PHUONG DUNG		1986-10-10	797, Tân Dinh	Tân Hòa	Thanh Bình	Đồng Tháp	Nhận lại
58	Trần Thị Mỹ	Duyên	TRAN THI MY DUYEN		1988-01-27	142, Ấp Tân Hòa Thượng	Tân Mỹ	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
59	Đoàn Văn Diệu	Em	DOAN VAN DIEU EM	1980-12-27		01B ấp Nhơn Quới	Vĩnh Thạnh	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
60	Trần Chí	Hải	TRAN CHI HAI	1989-04-28		200A ấp Đông Quới	Tân Khánh Đông	Tp Sa Đéc	Đồng Tháp	Nhận lại
61	Võ Văn	Hồng	VO VAN HONG	1987-04-10		247 ấp Tân Bình	Tân Khánh Trung	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
62	Phạm Thanh	Hùng	PHAM THANH HUNG	1981-08-07		59 ẤP K8	Phú Đức	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
63	Đặng Thị Diễm	Kiều	DANG THI DIEM KIEU		1989-01-01	Ấp Mỹ Thị A	Mỹ An	Tháp Mười	Đồng Tháp	Nhận lại
64	Đặng Thị Kim	Khoa	DANG THI KIM KHOA		1991-12-16	Ấp Chiến Thắng	Tân Hộ Cơ	Tân Hồng	Đồng Tháp	Nhận lại
65	Trần Văn	Lâm	TRAN VAN LAM	1974-01-01		77A/3 Ấp Thới Mỹ 1	Vĩnh Thới	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
66	Nguyễn Kim	Hồng	NGUYEN KIM HONG		1979-04-07	77A/3 Ấp Thới Mỹ 1	Vĩnh Thới	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
67	Lê Văn	Linh	LE VAN LINH	1992-09-01		668, Tân Thạnh	Tân Long	Thanh Bình	Đồng Tháp	Nhận lại
68	Trương Văn	Lợi	TRUONG VAN LOI	1977-07-07		Tổ 6, Ấp Bắc Trang 1	Tân Công Chí	Tân Hồng	Đồng Tháp	Nhận lại
69	Huỳnh Thị Mỹ	Luôn	HUYNH THI MY LUON		1990-10-15	Ấp 5	Đốc Binh Kiều	Tháp Mười	Đồng Tháp	Nhận lại
70	Nguyễn Văn	Luyến	NGUYEN VAN LUYEN	1981-01-01		Số 145B/LB, Ấp Long Phú	Hòa Long	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
71	Huỳnh Thị Trúc	Ly	HUYNH THI TRUC LY		1981-11-26	257 Ấp K10	Phú Hiệp	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
72	Huỳnh Tấn	Măng	HUYNH TAN MANG	1977-04-20		Số 182, Ấp Tân Thuận A	Tân Dương	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
73	Trần Văn	Năm	TRAN VAN NAM	1980-01-01		153C/3,ấp Hòa Bình	Long Thắng	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
74	Nguyễn Thị	Nhung	NGUYEN THI NHUNG		1987-08-25	145/1, Ấp Thới Mỹ 2	Vĩnh Thới	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
75	Nguyễn Hữu	Phúc	NGUYEN HUU PHUC	1982-03-09		Tổ 5, Ấp 4	Mỹ Hiệp	Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
76	Nguyễn Minh	Phụng	NGUYEN MINH PHUNG	1988-03-03		Tổ 8, Ấp Bình Dân	Nhị Mỹ	Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
77	Bùi Văn	Quí	BUI VAN QUI	1984-08-25		12,Ấp Tân Hòa Thường	Tân Mỹ	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
78	Võ Văn	Tài	VO VAN TAI	1979-01-01		Tổ 13 Ấp 2	Mỹ Hiệp	Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
79	Nguyễn Minh	Toàn	NGUYEN MINH TOAN	1987-01-01		351/TB, Tân Bình	Tân Thành	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
80	Dương Thị Thùy	Dương	DUONG THI THUY DUONG		1988-03-25	458A, An Khương	Định Yên	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
81	Phạm Phi	Tùng	PHAM PHI TUNG	1988-07-28		Tổ 9 Ấp 2	Đốc Binh Kiều	Tháp Mười	Đồng Tháp	Nhận lại
82	Lê Thị Bích	Thủy	LE THI BICH THUY		1984-01-01	361C/TK, Ấp Tân Khánh	Tân Thành	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
83	Phạm Thị	Trang	PHAM THI TRANG		1985-06-20	Khóm 3	TT Mỹ An	Tháp Mười	Đồng Tháp	Nhận lại
84	Cao Xuân	Trường	CAO XUAN TRUONG	1985-09-15		369B/5, Tân Thuận	Tân Phước	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
85	Bùi Quốc	Vẹn	BUI QUOC VEN	01/01/1987		31 Ấp Ninh Thuận	Phú Ninh	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
86	Nguyễn Hoàng	Sơn	NGUYEN HOANG SON	1994-08-08		Số nhà 69, ấp Ninh Thuận	Phú Ninh	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
87	Bùi Thị Diễm	Trang	BUI THI DIEM TRANG		1991-02-09	Số nhà 69, ấp Ninh Thuận	Phú Ninh	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
88	Lê Văn	Tùng	LE VAN TUNG	1976-01-01		số nhà 490/B, ấp Tân Bình Thượng	Tân Huề	Thanh Bình	Đồng Tháp	Nhận lại
89	Trương Thị	Tánh	TRUONG THI TANH		1983-01-01	số nhà 490/B, ấp Tân Bình Thượng	Tân Huề	Thanh Bình	Đồng Tháp	Nhận lại
90	Nguyễn Hiếu	Nhân	NGUYEN HIEU NHAN	1991-11-01		số nhà 1686/K, Đường Thống Linh ,Khóm 1	Tt Tràm Chim	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
91	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	NGUYEN THI HONG NGOC		1991-10-01	số nhà 1686/K, Đường Thống Linh ,Khóm 1	TT Tràm Chim	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
92	Hồ Tuấn	Anh	HO TUAN ANH	1994-01-17		Số nhà 237/2, ẤP Long Khánh	Long hậu	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
93	Lê Văn	Toại	LE VAN TOAI	1996-04-22		130, ấp Tân Hòa Thượng	Tân Mỹ	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
94	Phạm Thị Bé	Tư	PHAM THI BE TU		1985-05-10	336A, Ấp Bình Hiệp A	Bình Thạnh Trung	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
95	Trần Thanh	Hùng	TRAN THANH HUNG	1983-09-10		tổ 19 , ấp Bình Phú Lợi	Bình Thạnh	Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
96	Đinh Thị Kim	Xuyến	DINH THI KIM XUYEN		1989-11-08	Số nhà 1140 , tổ 17 ,ấp K 10	Phú Hiệp	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
97	Nguyễn Thị Hoàng	Mai	NGUYEN THI HOANG MAI		1977-01-10	Số nhà 515Đường Nguyễn Thế hữu,	TT Tràm Chim	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
98	Ngô Hoàng	Minh	NGO HOANG MINH	16/04/1981		Số nhà 304A ,ấp Hưng Quới 1	Long Hưng A	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
99	Ngô Hoàng	Thảo	NGO HOANG THAO	23/07/1991		Số nhà 289A ,ấp Hưng Quới 1	Long Hưng A	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
100	Lê Thanh	Hải	LE THANH HAI	1982-03-22		43/LB, Ấp Long Bình	Hòa Long	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
101	Trần Văn	Xuân	TRAN VAN XUAN	1982-02-20		tổ 1, Ấp 1	Đốc Binh Kiều	Tháp Mười	Đồng Tháp	Nhận lại
102	Võ Văn	Nghĩa	VO VAN NGHIA	1991-11-08		đường DT 843, tổ 4, ấp 1	Tân Thành B	Tân Hồng	Đồng Tháp	Nhận lại
103	Phạm Thanh	Hưng	PHAM THANH HUNG	1985-12-25		tổ 5, K 1	P11	TP Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại

STT	성 명 Họ Tên		영문 이름 Tên tiếng anh	남 Nam	여 Nữ	거주지 주소 Địa chỉ				비고 Ghi chú
104	Nguyễn Thị Cẩm	Giang	NGUYEN THI CAM GIANG		1981-06-18	Ấp An Hòa	An Hiệp	Châu Thành	Đồng Tháp	Nhận lại
105	Phan Thị Thu	Hà	PHAN THI THU HA		1984-06-20	Số nhà 153C/3, Hòa Bình	Long Thắng	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
106	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	NGUYEN THI THUY KIEU		25/05/1989	Số nhà 369B/5 Ấp Tân Thuận	Tân Phước	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
107	Võ Thị Kim	Ngân	VO THI KIM NGAN		1992-01-01	Số nhà 217A, ấp Hưng Thành Đông	Long Hưng B	Lấp Vò	Đồng Tháp	Nhận lại
108	Nguyễn Thanh	Phương	NGUYEN THANH PHUONG	1984-05-05		Tổ 01, ấp Phú Thạnh	Phú Hựu	Châu Thành	Đồng Tháp	Nhận lại
109	Phạm Văn	Sửa	PHAM VAN SUA	1987-01-06		Số nhà 570 , Ấp K8	Phú Đức	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
110	Lê Phước	Toàn	LE PHUOC TOAN	1993-02-28		Ấp Mỹ Nam 1	Mỹ Qui	Tháp Mười	Đồng Tháp	Nhận lại
111	Nguyễn Tấn	Lễ	NGUYEN TAN LE	1984-11-11		296 Khóm 2	TT Tràm Chim	Tam Nông	Đồng Tháp	Nhận lại
112	Trần Thị Kim	Loan	TRAN THI KIM LOAN		1980-05-02	120/4, Long Hưng 2	Long Hậu	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
113	Phạm Hữu	Phần	PHAM HUU PHAN	1986-01-01		Ấp Gò Bói	Tân Hộ Cơ	Tân Hồng	Đồng Tháp	Nhận lại
114	Nguyễn Văn Trường	Sanh	NGUYEN VAN TRUONG SANH	1993-04-15		267A/ TH, Tân Hưng	Tân Thành	Lai Vung	Đồng Tháp	Nhận lại
115	Thái bá	Vinh	THAI BA VINH	1989-02-04		Ấp 3	Mỹ Trà	Cao Lãnh	Đồng Tháp	Nhận lại
116	Thượng Văn	Lý	THUONG VAN LY	1985-01-01		Ấp Chiến Thắng	Tân Hộ Cơ	Tân Hồng	Đồng Tháp	HTX Nhận lại
117	Lê Văn	Đại	LE VAN DAI	1991-12-12		Tổ 1 Ấp 4	Tân Nghĩa	Cao Lãnh	Đồng Tháp	HTX Nhận lại
118	Nguyễn Tấn	Luôn	NGUYEN TAN LUON	1994-01-01		Tổ 5, Ấp 4	Ba Sao	Cao Lãnh	Đồng Tháp	HTX Nhận lại
119	Lê Minh	Cảnh	LE MINH CANH	1989-05-27		Tổ 19, Ấp 4	Mỹ Long	Cao Lãnh	Đồng Tháp	HTX Nhận lại
120	Trần Phước	Đại	TRAN PHUOC DAI	1995-08-13		Số nhà 337, đường Nguyễn Chí Thanh, Khóm 2	TT Tràm Chim	Tam Nông	Đồng Tháp	HTX Nhận lại
121	Trần Văn	Điểm	TRAN VAN DIEM	1993-01-01		Tổ 11 ấp 3	Tân Nghĩa	Cao Lãnh	Đồng Tháp	HTX Nhận lại
122	Nguyễn Văn	Nhị	NGUYEN VAN NHI	1985-10-03		TỔ 7 , Ấp Phú Cường	Phú Hựu	Châu Thành	Đồng Tháp	HTX Nhận lại
123	Phạm Phước	Dư	PHAM PHUOC DU	1982-05-02		Số nhà 281B/TH, Ấp Tân Hưng	Tân Thành	Lai Vung	Đồng Tháp	HTX Nhận lại
124	Nguyễn Văn Minh	Tiến	NGUYEN VAN MINH TIEN	1996-03-19		Số nhà 154A/3, Ấp Thới Mỹ 1	Vĩnh Thới	Lai Vung	Đồng Tháp	HTX Nhận lại
125	Lê Minh	Tuấn	LE MINH TUAN	1985-09-20		Ấp Mỹ Thị B	Mỹ An	Tháp Mười	Đồng Tháp	HTX Nhận lại
126	Phan Thị	Bé	PHAN THI BE		1984-10-07	số nhà 278B/2, ấp Tân Phong	Phong Hòa	Lai Vung	Đồng Tháp	HTX Nhận lại
127	Nguyễn Thúy	Kiều	NGUYEN THUY KIEU		1987-12-19					HTX Nhận lại
128	Võ Thị Mỹ	Nhung	VO THI MY NHUNG		1988-09-23	Số nhà 197 Tổ 10 Ấp Bình Dân	Nhị Mỹ	Cao Lãnh	Đồng Tháp	HTX Nhận lại
129	Đặng Nguyễn Diễm	Trưng	DANG NGUYEN DIEM TRUNG		1986-02-18	Đường Lê Quí Đôn, Khóm 1	TT Mỹ An	Tháp Mười	Đồng Tháp	HTX Nhận lại

철원군 농업기술센터

24010-1510

강원도 춘천시 우두동 2구 402번지

강 원 도 농 업 기 술 원